TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG CHÀ** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 60/2023/HSST
Ngày: 27/9/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG CHÀ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Quàng Văn Xôm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Mùa A Minh

2. Ông: Nguyễn Xuân Hoàng

Thư ký phiên tòa: Bà Chu Thị Chức – Thư ký Toà án nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Mường Chà tham gia phiên toà: Ông Phạm Khá - Kiểm Sát Viên.

Ngày 27/9/2023 tại phòng xử án Tòa án nhân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 59/2023/TLST-HS ngày 31/8/2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2023/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo

Họ và tên: **Lò Văn L**; Tên gọi khác: không; Sinh năm 1996, tại huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản P, xã P, huyện M, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt N; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; con ông: Lò Văn T (đã chết) và con bà: Lò Thị Y; Vợ: Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự : Không. Nhân thân: Năm 2018 đi cai nghiện bắt buộc tại cơ sở Cai nghiện ma tuý số 1 Hà Nội, thời hạn 24 tháng. Ngày 19/6/2023 bị Công an huyện Mường Chà tạm giữ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đến ngày 28/6/2023 bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên cho đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lường Văn Bình - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên – xin vắng mặt.

Người có quyền nghĩa vụ liên quan: Anh Điêu Văn N sinh năm: 1996. Địa chỉ: Bản M, xã P, huyện M, tỉnh Đ, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 19/6/2023, Lò Văn L đi bộ từ nhà ở Bản P, xã P, huyện M, tỉnh Đ đến nhà Lò Thị Thoan ở cùng bản để tìm mua ma tuý về sử dụng. Khi đi đến nơi L trao đổi và mua được của Thoan một ít Heroine với giá 100.000 đồng rồi nhặt một mảnh nilon màu hồng gói lại. Sau đó L gặp Điêu Văn N và cho biết mình có Heroine rồi rủ N cùng đi sử dụng. N đồng ý và lấy xe máy chở L đi xuống khu vực bãi đá thuộc bản Pa Ham, xã Pa Ham, huyện Mường Chà để L xuống xe đứng đợi còn N điều khiển xe máy đi mua bơm kim tiêm. Khoảng 07 giờ 25 phút cùng ngày khi L đanh đứng đợi ở khu vực bãi đá thì bị tổ công tác Công an xã Pa Ham kiểm tra, phát hiện thu giữ trong tay phải của L 01gói Heroine có khối lượng 0,165 gam và trong túi quần đùi bên phải L đang mặc 01 chiếc bơm kim tiêm đã qua sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lò Văn L và niêm phong vật chứng theo quy định.

Vật chứng, đồ vật, tài liệu thu giữ: 0,165 gam Heroine, trích gửi mẫu gửi giám định 0,053 gam, còn lại 0,112 gam; 01 mảnh nilon màu hồng; 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu và 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số: 1011/KL-KTHS ngày 27/6/2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn L 0,165 gam; Mẫu chất bột màu trắng đục trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn L gửi đến giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

Tại cáo trạng số 43/CT–VKSMC ngày 31/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên truy tố Lò Văn L ra trước Tòa án nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên để xét xử về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội giữ nguyên quan điểm quyết định truy tố, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lò Văn L phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38/BLHS; Xử phạt bị cáo Lò Văn L từ 01 (một) năm 01 (một) tháng đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù; Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, kinh tế khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249/BLHS.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS, điểm a,c khoản 2 Điều 106/BLTTHS, đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ bị cáo khai mua của Lò Thị T, trú tại Bản P, xã P, huyện M, tỉnh Đ, qua xác minh Thoan không có mặt tại địa phương nên chưa có căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Điêu Văn N sinh năm 1996, trú tại bản M, xã P, huyện M, tỉnh Đ, L khai sau khi mua được Heroine đã cho N biết mình có Heroine. Qua đấu tranh N không thừa nhận khi chở L biết L cất giấu ma tuý trong người. Ngoài lời khai của L không có tài liệu, chứng cứ gì khác chứng minh hành vi của N nên không có căn cứ để xử lý đối với N.

Luận cứ bào chữa của trợ giúp viên cho bị cáo: Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS là hoàn toàn đúng người, đúng tội, không oan sai. Trợ giúp viên hoàn toàn đồng tình với cáo trạng của VKSND huyện Mường Chà về tội danh, điều luật áp dụng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS, ngoài ra đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ khác nhưng phải ghi trong bản án, như bị cáo là dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu, vùng xa trình độ học vấn thấp nhận thức pháp luật hạn chế... Đề nghị HĐXX xem xét và áp dụng hình phạt mức khởi điểm mà Viện kiểm sát đề nghị, đồng thời cũng đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Sau khi nghe lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, lời bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát và cũng không có ý kiến bổ sung gì với lời bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý, bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được trở về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Xét về hành vi của bị cáo: Qua tranh tụng và xét hỏi tại phiên tòa bị cáo Lò Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang vào hồi 08 giờ 15 phút ngày 19/6/2023, tại trụ sở Công an xã Pa Ham, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ vào hồi 09 giờ 35 phút ngày 19/6/2023; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng vào hồi 16 giờ 50 phút, ngày 19/6/2023; Bản kết luận giám định số 1011/KL-KTHS ngày 27/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đúng như nội dung bản Cáo trạng số: 43/CT-VKSMC, ngày 31/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà đã truy tố cụ thể: Vào hồi 07 giờ 25 phút, ngày 19/6/2023, tại khu vực Bản P, xã P, huyện M, tỉnh Đ, tổ công tác Công an xã Pa Ham phát hiện, bắt quả tang Lò Văn L đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,165 gam Heroine, với mục đích để sử dụng cho bản thân.

[2]. Xét hành vi tàng trữ 0,165 gam Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân của bị cáo L là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, hành vi đó

đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma tuý. Nhà nước ta nghiêm cấm, mua bán, tàng trữ..., trái phép các chất ma tuý dưới bất kỳ hình thức nào đều phải bị xử lý nghiêm trước pháp luật. Bị cáo nhận thức và hiểu rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy cho bản thân bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý thực hiện. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật mọi hành vi và hậu quả của mình đã gây ra. Vậy, với hành vi và khối lượng ma túy nêu trên của bị cáo L đã phạm vào tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/ BLHS.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

……

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Vậy, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lò Văn L về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Luận cứ bào chữa Trợ giúp viên pháp lý cho bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, đúng với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, tình tiết giảm nhẹ, đề nghị miễn án phí cho bị cáo có căn cứ nên được chấp nhận. Về hình phạt trợ giúp viên pháp lý đề nghị Hội xét xử áp dụng mức khởi điểm mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là chưa phù hợp. HĐXX xét về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ và khối lượng ma túy, tính chất mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo HĐXX áp dụng mức án tối đa mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị về mức hình phạt là phù hợp.

[4]. Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Từ nhỏ được bố mẹ nuôi dưỡng cho ăn học hết lớp 5/12 thì bỏ học ở nhà phụ giúp gia đình, tại Bản P, xã P, huyện M, tỉnh Đ. Năm 2018 đi cai nghiện bắt buộc tại cơ sở Cai nghiện ma tuý số 1 Hà Nội, thời hạn 24 tháng. Ngày 19/6/2023 bị Công an xã Pa Ham, huyện Mường Chà tạm giữ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đến ngày 28/6/2023 bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên cho đến nay. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng: Như chúng ta đã biết ma túy là loại độc dược nó hủy hoại sức khỏe của con người, làm suy thoái phẩm chất đạo

đức nếu ai sử dụng nó, làm khuynh gia bại sản gia đình tan nát, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân của bị cáo L, không những đã trực tiếp hủy hoại sức khỏe của bị cáo mà còn tiếp tay cho các đối tượng khác mua bán trái phép chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là cần thiết, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời đây cũng là điều kiện thuận lợi để bị cáo từ bỏ ma túy. Với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân, khối lượng ma tuý áp dụng mức tối đa mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị về mức hình phạt là phù hợp.

[6]. Xét về hình phạt bổ sung: Bị cáo chủ yếu làm nông nghiệp thu nhập thấp, không ổn định kinh tế khó khăn nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 249/BLHS.

[7]. Vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS, tịch thu tiêu hủy gồm: 0,112 gam Heroine còn lại sau khi trích mẫu giám định, 01 (một) mảnh nilon màu hồng, 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng trong một túi nilon màu trắng và 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu là vật nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng.

[8]. Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ bị cáo khai mua của Lò Thị T, trú tại Bản P, xã P, huyện M, tỉnh Đ, qua xác minh Thoan không có mặt tại địa phương do vậy Hội đồng xét xử không có căn cứ để xem xét xử lý trong vụ án này.

Đối với Điêu Văn N, sinh năm 1996, trú tại bản M, xã P, huyện M, tỉnh Đ, L khai sau khi mua được Heroine đã cho N biết mình có Heroine. Qua đấu tranh N không thừa nhận khi chở L biết L cất giấu ma tuý trong người. Ngoài lời khai của L không có tài liệu, chứng cứ gì khác chứng minh hành vi của N nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để xử lý đối với N.

[9]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí nên HĐXX xét miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[10]. Xét về hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Chà, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Chà, từ lúc khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đảm bảo về hình thức, đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, Trợ giúp viên, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn L phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38/BLHS.

- Xử phạt bị cáo Lò Văn L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 19/6/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS, tịch thu tiêu hủy gồm: 01 túi nilon màu trắng miệng túi có khoá vuốt trong túi nilon chứa: 0,112 gam Heroine còn lại sau khi trích mẫu giám định, 01 (một) mảnh nilon màu hồng; 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng được trong một túi nilon màu trắng và 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

(*Vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 16 giờ 25 phút, ngày 31/8/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên).*

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 15; khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số: 326/2016 của UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

* Căn cứ Điều 331 và 333/BLTTHS, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27/9/2023).

Nơi nhận:
- VKSND huyện M;
- Công an huyện M;
- Phòng KTNV - THA TAND tỉnh Đ;
- Phòng 07 Viện kiểm sát tỉnh Đ;
- Phòng PC10 – CA tỉnh Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Chi cục Thi hành án DS, huyện M;
- Hồ sơ THA;
- UBND xã P thay thông báo;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Quàng Văn Xôm